TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Ban hành Danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ

10:03 20/01/2026

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Quyết định số 137/QĐ-TTg ngày 19/01/2026 về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.



Ảnh minh họa

Theo Quyết định, **Bí mật nhà nước độ Tuyệt mật** gồm:

Thông tin về nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt hoặc chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt phục vụ trực tiếp cho quốc phòng, an ninh có ý nghĩa quyết định khả năng tác chiến phòng thủ đất nước, bảo vệ Tổ quốc, gồm:

1 Chương trình, thuyết minh, báo cáo tiến độ, báo cáo tổng hợp, báo cáo kết quả, sản phẩm.

2 Báo cáo thẩm định, Quyết định phê duyệt, hợp đồng giao nhiệm vụ.

3 Các văn bản, tài liệu khác liên quan đến quá trình xây dựng, phê duyệt, tổ chức triển khai, đánh giá kết quả, hiệu quả và tác động đối với nhiệm vụ, chương trình.

Bí mật nhà nước độ Tối mật gồm:

Thông tin về nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt hoặc chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt có tác động trực tiếp đến quốc phòng, an ninh; bảo vệ chủ quyền quốc gia trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, gồm:

1 Chương trình, thuyết minh, báo cáo tiến độ, báo cáo tổng hợp, báo cáo kết quả, sản phẩm.

2 Báo cáo thẩm định, Quyết định phê duyệt, hợp đồng giao nhiệm vụ.

3 Các văn bản, tài liệu khác liên quan đến quá trình xây dựng, phê duyệt, tổ chức triển khai, đánh giá kết quả, hiệu quả và tác động đối với nhiệm vụ, chương trình.

Bí mật nhà nước độ Mật gồm:

1 Báo cáo, Tờ trình, văn bản xin ý kiến về chủ trương, chính sách mới liên quan đến hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phục vụ quốc phòng, an ninh; trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước độ Tuyệt mật và Tối mật.

2 Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Khoa học và Công nghệ với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có nội dung phục vụ quốc phòng, an ninh.

3 Thông tin về nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có nội dung về quốc phòng, an ninh; chủ quyền lãnh thổ, nhân quyền; tôn giáo, dân tộc; kinh tế - xã hội, y tế đặc biệt quan trọng ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia dân tộc, gồm:

a Chương trình, thuyết minh, báo cáo tiến độ, báo cáo tổng hợp, báo cáo kết quả, sản phẩm.

b Báo cáo thẩm định, Quyết định phê duyệt, hợp đồng giao nhiệm vụ.

c Các văn bản, tài liệu khác liên quan đến quá trình xây dựng, phê duyệt, tổ chức triển khai, đánh giá kết quả, hiệu quả và tác động đối với nhiệm vụ, chương trình.

4 Thông tin về sáng chế phục vụ quốc phòng, an ninh hoặc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, gồm:

a Tờ khai đăng ký sáng chế, bản mô tả sáng chế, bản tóm tắt sáng chế trong đơn đăng ký sáng chế.

b Văn bằng bảo hộ sáng chế.

c Văn bản trao đổi trong quá trình thẩm định đơn đăng ký sáng chế, thẩm định liên quan đến văn bằng bảo hộ sáng chế có nội dung về giải pháp kỹ thuật của sáng chế.

5 Thông tin về năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân:

a Văn bản xin ý kiến chấp thuận chủ trương về việc xây dựng cơ sở hạt nhân.

b Thuyết minh, bản vẽ thiết kế, hồ sơ dự toán đối với hạng mục hệ thống bảo đảm an ninh cơ sở hạt nhân (trừ thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế, hồ sơ dự toán được các bên tham gia dự án thống nhất không bảo vệ bí mật nhà nước).

c Kế hoạch đảm bảo an ninh của cơ sở hạt nhân.

d Kế hoạch đảm bảo an ninh trong giao nhận, vận chuyển, sử dụng, lưu giữ nhiên liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng; vật liệu hạt nhân; nguồn phóng xạ nhóm 1.

đ Kế hoạch, phương án, báo cáo kết quả ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân, sự cố phóng xạ xuyên biên giới; số liệu quan trắc phóng xạ trong sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân, sự cố phóng xạ xuyên biên giới; kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố phóng xạ xuyên biên giới.

e Chương trình, kế hoạch, dự án hợp tác quốc tế về nhiên liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân.

6 Văn bản về phân bổ tần số vô tuyến điện phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh; văn bản trao đổi giữa Bộ Khoa học và Công nghệ với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về xử lý nhiễu có hại tần số phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; đề án, văn bản trao đổi về xác định khu vực tần số phục vụ triển khai nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn của Việt Nam.

7 Thiết kế kỹ thuật của mạng viễn thông dùng riêng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước; tần số, hô hiệu, quy ước liên lạc của Mạng điện báo Hệ đặc biệt.

8 Thiết kế kỹ thuật các công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký (19/01/2026) và thay thế Quyết định số 1294/QĐ-TTg ngày 24/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 1 Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 29/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Theo baochinhphu.vn